

EXPLOITATION OF TEMPLE AND PAGODA SYSTEM TO SERVE SPIRITUALITY TOURISM IN QUANG BINH: CURRENT STATUS AND DEVELOPMENT ORIENTATION

KHAI THÁC HỆ THỐNG ĐỀN, CHÙA PHỤC VỤ DU LỊCH TÂM LINH Ở QUẢNG BÌNH: THỰC TRẠNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Lại Thị Hương¹, Phạm Thị Kim Anh², Nguyễn Thị Quế Thanh¹

¹Trường Đại học Quảng Bình

²Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình

ABSTRACT: *In Vietnam today, spiritual tourism is being deployed and increasingly expanding, initially bringing positive economic, cultural and social changes. Quang Binh is a locality with much potential to develop the tourism industry, including spiritual tourism. The process of building and affirming the development of Quang Binh tourism is formed as a synthesis of different cultural values, in which the type of spiritual tourism still has certain shortcomings and problems. From that situation, the authors develop and propose solutions to improve the quality of spiritual tourism in Quang Binh*

Keywords: *Spiritual tourism, temples, pagodas, culture, Quang Binh.*

TÓM TẮT: *Ở Việt Nam hiện nay, loại hình du lịch tâm linh đang được triển khai và ngày càng mở rộng, bước đầu mang lại những chuyển biến tích cực về kinh tế, văn hóa và xã hội. Quảng Bình là địa phương có nhiều tiềm năng để phát triển ngành du lịch, trong đó có du lịch tâm linh. Quá trình xây dựng và khẳng định sự phát triển của du lịch Quảng Bình được hình thành là sự tổng hợp các giá trị văn hóa khác nhau, trong đó loại hình du lịch tâm linh vẫn còn những tồn tại, vướng mắc nhất định. Từ thực trạng đó nhóm tác giả xây dựng, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng loại hình du lịch tâm linh ở Quảng Bình.*

Từ khóa: *Du lịch tâm linh, đền, chùa, văn hóa, Quảng Bình.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Xét về nội dung và tính chất hoạt động, loại hình du lịch văn hóa tâm linh là loại hình du lịch dựa trên cơ sở văn hóa tâm linh ở những địa điểm sinh hoạt tôn giáo được chính quyền địa phương quản lý. Văn hóa tâm linh là một trong những yếu tố cơ sở cho sự phát triển kinh tế du lịch, đồng thời cũng là yếu tố đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần con người và văn hóa phương Đông.

Với nhiều ưu thế về tài nguyên du lịch, bề dày lịch sử, truyền thống văn hóa, Quảng

Bình đang trở thành điểm du lịch được nhiều du khách trong và ngoài nước lựa chọn. Tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVI đã xác định phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng thông qua Chương trình hành động số 06-Ctr/TU ngày 13/07/2016 về phát triển du lịch [6]; đặc biệt, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVII đã xác định: “*Du lịch Quảng Bình đã có bước phục hồi mạnh mẽ, khẳng định được thương hiệu, phát triển du lịch thực sự trở*

thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Trong đó, loại hình du lịch văn hóa - tâm linh có ý nghĩa đặc biệt trong chiến lược phát triển của du lịch Quảng Bình” [7].

Hệ thống đền, chùa phục vụ các yếu tố tâm linh ở Quảng Bình đã có từ rất lâu. Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, để hệ thống đó trở thành một mũi nhọn trong chiến lược phát triển du lịch của tỉnh nhà, chúng ta cần chú trọng đầu tư một cách thích đáng.

Đời sống, sinh hoạt của người dân Quảng Bình chịu ảnh hưởng lớn của tư tưởng Phật giáo. Nhân dân Quảng Bình mến mộ đạo Phật và đã cho xây dựng nhiều chùa Phật, đền miếu, nhất là ở các địa phương như Đồng Hới, Quảng Ninh, Lệ Thủy, Bố Trạch, Quảng Trạch. Sách *Ô Châu cận lục* đã dành quyển 5 “viết về hệ thống đền, chùa nổi tiếng ở Quảng Bình với phong cảnh hữu tình, non xanh nước biếc, tôn nghiêm và linh ứng” [1]. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, việc khai thác các giá trị từ hệ thống đền, chùa của địa phương chưa được phát huy một cách tối đa các giá trị hiện có. Vì vậy, việc đưa ra những giải pháp có tính thực tiễn lâu dài nhằm phát huy giá trị độc đáo của loại hình du lịch đặc biệt này trong hoạt động du lịch Quảng Bình là điều hết sức cần thiết.

2. HỆ THỐNG ĐỀN, CHÙA TẠI QUẢNG BÌNH VÀ THỰC TRẠNG KHAI THÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH

2.1. Tổng quan hệ thống đền, chùa ở tỉnh Quảng Bình

Theo thống kê, nhu cầu khách du lịch khi đến Quảng Bình chủ yếu là du lịch tâm linh, du lịch tham quan - nghỉ dưỡng, du lịch khám phá... với một số địa điểm cụ thể thuộc các làng, xã, huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình như sau:

Bảng 1. Một số điểm du lịch nổi tiếng ở tỉnh Quảng Bình

STT	Du lịch tâm linh	Du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, khám phá
1	Khu mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp	Động Phong Nha
2	Đền Thánh Mẫu Liễu Hạnh	Động Thiên Đường
3	Chùa Đại Giác	Hang Sơn Đoòng
4	Núi Thần Đinh	Chày Lập
5	Đền tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Đường 20 Quyết thắng - Hang Tám Cô	Làng du lịch Tân Hóa
6	Chùa Hoàng Phúc	Các điểm du lịch cộng đồng

Nguồn: Thống kê từ các báo cáo của Sở Du lịch và Ban quản lý di tích Quảng Bình

Bảng 2. Bảng tổng hợp chùa ở tỉnh Quảng Bình

STT	Huyện/Thành phố	Số lượng
1	Huyện Lệ Thủy	6
2	Huyện Quảng Ninh	14
3	Thành phố Đồng Hới	20
4	Huyện Bố Trạch	10
5	Huyện Quảng Trạch	5
6	Huyện Tuyên Hóa	2

Nguồn: [2]

Theo bảng tổng hợp trên, hiện tỉnh Quảng Bình có 57 chùa, trong đó có 13 ngôi chùa được công nhận là cơ sở tôn giáo. Như

vậy, tỷ lệ chùa được công nhận là cơ sở tôn giáo ở Quảng Bình còn hạn chế (13/57). Trong khi đó, một thực tế cho thấy, có những ngôi chùa chưa được công nhận là cơ sở tôn giáo nhưng vẫn thu hút du khách. Trước thực trạng đó, chính quyền địa phương cùng nhân dân đã có những giải pháp để hoàn thiện các thủ tục pháp lý nhằm từng bước đưa các đền, chùa vào danh sách được công nhận là cơ sở tôn giáo. Chùa Phổ Minh (Đức Ninh Đông, Đồng Hới), Chùa Quan Âm Tự (Đức Trạch, Bố Trạch), Chùa Yên Quốc (Mai Hóa, Tuyên Hóa), Chùa An Xá (Lộc Thủy, Lệ Thủy), chùa Cảnh Tiên (Quảng Thuận, Quảng Trạch)... đã, đang được tôn tạo với những lối kiến trúc độc đáo, ấn tượng, thu hút sự quan tâm của nhiều du khách. Chính quyền địa phương có chủ trương sử dụng, khai thác một cách quy cũ, đúng quy định... là những minh chứng cho việc phát triển tối đa hệ thống đền, chùa tại Quảng Bình.

Bảng 3. Bảng tổng hợp các di tích danh thắng có yếu tố tâm linh ở tỉnh Quảng Bình

STT	Huyện/Thành phố	Số lượng
1	Huyện Lệ Thủy	10
2	Huyện Quảng Ninh	12
3	Thành phố Đồng Hới	5
4	Huyện Bố Trạch	5
5	Huyện Quảng Trạch	19
6	Huyện Tuyên Hóa	5
7	Huyện Minh Hóa	4

Nguồn: Tổng hợp số liệu từ Ban quản lý di tích tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào số liệu tổng hợp ở bảng 3, chúng ta nhận thấy các di tích danh thắng có yếu tố tâm linh ở Quảng Bình chiếm tỷ lệ khá lớn và được phân bố chủ yếu ở các huyện, thị có địa bàn thuận lợi về giao thông, dân cư đông đúc như Lệ Thủy, Quảng Ninh, Bố Trạch và Quảng Trạch. Trong số đó, đáng chú ý có đền Liễu Hạnh công chúa, miếu Nam Lãnh Vũng Chùa - Đảo Yến (Quảng Trạch), đền thờ Dương Văn An (Lệ Thủy), đền thờ và lăng mộ danh nhân Nguyễn Hữu Cảnh, núi Thần Đinh (Quảng Ninh), hang Tám Cô, hang cô Y tá (Bố Trạch)... là những địa điểm được du khách đặc biệt quan tâm. Ngoài ra, chúng ta cũng có thể kể đến gần 100 di tích và dấu hiệu di tích như: bến đò và tượng đài Mẹ Suốt (Đồng Hới); bến phà Long Đại (Quảng Ninh); bến phà Gianh (Quảng Trạch); sân bay Khe Gát (Bố Trạch)... Mỗi một công trình là di sản văn hóa có ý nghĩa vật chất lẫn tinh thần, là nguồn tài nguyên du lịch nhân văn quan trọng của địa phương.

2.2. Thực trạng nghiên cứu khai thác hệ thống đền, chùa trong phát triển du lịch tâm linh ở Quảng Bình

Quảng Bình được biết đến là một trong những địa phương hội tụ nhiều tiềm năng thuận lợi cho sự phát triển du lịch. Chúng ta có thể thống kê số lượt khách du lịch đến Quảng Bình trong những 5 năm gần đây để thấy rõ hơn thực trạng đó qua bảng số liệu sau:

Bảng 4. Bảng thống kê số lượng khách du lịch đến Quảng Bình từ năm 2019 - 2023

Đơn vị: lượt khách					
Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Số lượng	4.8 triệu	1.8 triệu	569.826	2.1 triệu	4.5 triệu

Nguồn: Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình

Số lượng khách du lịch đến với Quảng Bình nhìn chung tăng trưởng đều hàng năm. Riêng trong thời gian từ năm 2019 đến 2021, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, lượt khách đến Quảng Bình đã có sự suy giảm. Nếu như năm 2019, tổng số lượt khách du lịch đến Quảng Bình là 4.8 triệu lượt, thì trong năm 2020, số lượt khách chỉ còn 1,8 triệu (giảm 66.3% so với năm 2019), năm 2021 số lượt khách tiếp tục giảm xuống còn 569.826 lượt (giảm 69% so với năm 2020). Số lượng khách bắt đầu có dấu hiệu phục hồi và từng bước phát triển trong năm 2022, 2023. Riêng từ đầu năm 2024 đến nay (6 tháng), mặc dù chưa có số liệu cụ thể về lượt khách đến Quảng Bình nhưng có thể ước đạt hơn 2,4 triệu lượt khách, tăng 23,68% so với cùng kỳ, trong đó, lượt khách khách nội địa ước đạt 2.350.024 lượt, tăng 23,07%, lượt khách khách quốc tế ước đạt 88.525 lượt, tăng 42,57% so với cùng kỳ.

Đền Quảng Bình, bên cạnh việc thăm quan các danh thắng nổi tiếng như Động Phong Nha, động Thiên Đường, hang Sơn Đoòng, biển Nhật Lệ, biển Quang Phú... thì hệ thống đền, chùa và các di tích lịch sử, văn hóa tâm linh cũng là điểm đến hấp dẫn đối với du khách thập phương.

Trước hết, có thể kể đến chùa Hoằng Phúc (chùa Kính Thiên hoặc chùa Quan). Ngôi chùa này được xây dựng đầu thế kỷ XIV bởi Phật hoàng Trần Nhân Tông, hiện đóng tại xã Mỹ Thủy, huyện Lệ Thủy. Chùa Hoằng Phúc là ngôi chùa cổ ở miền Trung, cổ nhất ở Quảng Bình, với gần “1000 năm tuổi”. Chùa có diện tích rộng đến 10.000m², được xây dựng trên một vùng đất cao ráo,

bằng phẳng, có ao hồ bao bọc hai bên [2]. Trải qua thời gian, chùa bị tàn phá hư hỏng nghiêm trọng, chỉ còn lại nền móng nhà bái đường, giếng chùa và một số tượng Phật, tượng Thánh, đồ thờ cúng [4, tr.36]. Tháng 11/2014, UBND huyện Lệ Thủy đã tiến hành phục hồi, tôn tạo. Ngôi chùa đã gắn liền với những sự kiện lịch sử của quê hương Lệ Thủy qua các thời kỳ, đã được UBND tỉnh Quảng Bình xếp hạng là di tích văn hóa - lịch sử cấp tỉnh vào năm 2010 [8] và được công nhận Di tích lịch sử cấp Quốc gia năm 2015. Ngày nay, chùa Hoằng Phúc vẫn giữ được nét cổ kính, trầm mặc vốn có của mình. Số lượng khách đến tham quan chùa Hoằng Phúc được tăng đều qua mỗi năm. Nếu năm 2018 chùa đón tiếp 11.000 lượt khách thì đến năm 2023, tăng lên 15.000 lượt khách và trong 4 tháng đầu năm 2024 là 16.000 lượt khách¹. Với chiều dài lịch sử của mình, chùa Hoằng Phúc xứng đáng là ngôi chùa cổ danh tiếng của Quảng Bình; chùa không chỉ là nơi đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng tâm linh quan trọng của người dân địa phương, mà còn là điểm du lịch nổi tiếng của Quảng Bình.

Chùa Lý Hòa (chùa Vĩnh Phước) là ngôi chùa có nét độc đáo hiếm có với sự hòa quyện của tư tưởng Tam giáo đồng nguyên. Chùa được xây dựng dưới thời vua Lê Ý Tông, tại làng Lý Hòa, xã Hải Trạch, huyện Bố Trạch. Ban đầu, chùa được làm bằng gỗ lim, lợp tranh; đến năm 1802, dưới thời vua Gia Long niên hiệu thứ nhất, chùa được xây dựng lại với quy mô lớn [7]. Trong thời kỳ Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc, chùa Lý Hòa đã bị phá hủy gần như hoàn toàn. Suốt một thời gian dài sau đó,

¹Số liệu được tác giả tập hợp từ Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Lệ Thủy

chùa bị bỏ hoang, một phần lớn diện tích khuôn viên cũ chuyển thành đất thổ cư cho đến khi được người dân trong làng khôi phục lại vào những năm 2000. Sau nhiều lần tu bổ và tái kiến trúc, chùa Lý Hòa không còn mang phong cách Á Đông nữa, mà mang phong cách kiến trúc của các ngôi chùa ở Lào và Thái Lan. Năm 2011 chùa bắt đầu đón khách thăm viếng.

Chùa Non (núi Thần Đinh) hay còn có tên khác là chùa Kim Phong, được xây dựng dưới đời vua Lê Hy Tông. Chùa Non là ngôi chùa cổ tọa lạc ở trên đỉnh núi Thần Đinh thuộc địa phận xã Trường Xuân (Quảng Ninh). Sách Ô Châu cận lục đã viết *“Núi Thần Đinh chót vót, khí thế nuốt phẳng bốn trăm châu”* [2, tr.50]. Đây là khu di tích tâm linh nổi tiếng. Chùa được xây ở vùng đất có vị trí địa lý độc đáo, ở độ cao trên 300m, gần đỉnh núi. Vùng đất xây dựng chùa khá rộng và tương đối bằng phẳng. Điều đặc biệt lý thú là gần chùa có giếng đá, được nhân dân tương truyền là giếng Tiên với nguồn nước chảy ra từ các mạch nước ngầm trong các khối đá quanh năm không bao giờ cạn. Nếu ai đã đến với chùa Non thì hầu hết đều đến với giếng Tiên để “xin nước tiên với ý nguyện cầu mong sức khỏe, may mắn”. Chùa Non đã trải qua nhiều thay đổi bởi thời gian và sự tàn phá của chiến tranh; chỉ còn lại phế tích là một ngôi miếu nhỏ và nền móng của ngôi chùa cũ. Du khách muốn lên đến ngôi chùa cổ này du khách phải leo gần 1300 bậc đá. Dù vậy, vẫn có nhiều khách du lịch không ngại đường xá đến đây dâng hương, kính lễ và kể cho nhau nghe về những huyền tích của núi Thần Đinh. Đặc biệt, vào mùa xuân, mọi người thường đến chùa Non để ngắm cảnh, dâng hương cầu mong an lành cho năm mới.

Hiện nay, chùa Non đã được xây dựng lại, làm nơi thờ Phật trang nghiêm; thuận tiện cho du khách và đang đón rất nhiều khách thập phương đến từ các tỉnh trong Nam, ngoài Bắc.

Chùa Ngọa Cương nằm trên một ngọn núi cao thuộc xã Cảnh Hòa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Ngôi cổ tự này được xây từ thế kỷ XVI. Từ những ngày đầu, chùa Ngọa Cương được xây dựng đơn sơ từ tre nứa; đến năm 1860, chùa được xây mới bởi sự đóng góp công sức và tiền của do người dân nơi đây. Bề ngoài, chùa Ngọa Cương không có kiến trúc đồ sộ như những ngôi chùa khác, tuy nhiên chùa có kiến trúc và lối xây dựng đặc biệt kiên cố. Diễn hình đó là những bức tường dày lên đến 1 mét. Từ ngoài cổng vào sẽ thấy cổng chùa được xây dựng với hai phần thân và lầu. Mái cổng được uốn cong và được đắp hình rồng, phượng. Bên trong mái chùa Ngọa Cương có thiết kế hình vòm, được điêu khắc nhiều họa tiết đặc biệt. Theo đó, chùa không chỉ đẹp và ấn tượng về kiến trúc mà còn gắn liền với lịch sử của dân tộc, đất nước. Trong các cuộc chiến tranh xâm lược, chùa Ngọa Cương gắn với phong trào cách mạng đấu tranh anh dũng của nhân dân địa phương nơi đây. Với lối kiến trúc độc đáo cùng những ý niệm tâm linh được hình thành qua thời gian, chùa Ngọa Cương đang ngày càng thu hút du khách thập phương ghé thăm.

Chùa Thanh Quang nằm tại thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Quảng Trạch. Chùa biết đến như là ngôi chùa nổi tiếng được hình thành trong giai đoạn sơ khai của Phật giáo Quảng Bình. Theo tài liệu địa phương và truyền miệng của nhân dân trong vùng, chùa Thanh Quang đã tồn tại ở đây ít nhất cũng trên 300 năm. Có lẽ vì

thể mà chùa được người dân trong làng bảo quản và xem như một “gia bảo” đáng quý. Trong hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ, chùa bị bom đạn đánh sụp đổ chỉ còn lại vòm cổng tam quan, bệ thờ nghiêng ngả, còn lại là một vùng đất hoang vu. Đến tháng 7/2007, nhân dân hai thôn Thanh Khê và Thanh Vinh cùng với Hội Phật giáo tỉnh Quảng Bình đã tiến hành xây dựng lại chùa Thanh Quang với kiến trúc mới nhưng vẫn hết sức tôn nghiêm và rất linh thiêng trong ý niệm của nhân dân [2, tr.89].

Chùa Đại Giác là ngôi chùa lớn nhất tại Quảng Bình, được xây dựng từ năm 2010 tại trung tâm thành phố Đồng Hới. Vị trí của chùa là một hồ nước có độ sâu 3,5m. Công trình chùa có tổng diện tích lên đến 8.000m². Một trong những biểu tượng đặc trưng nhất của chùa Đại Giác là Bảo tháp Di Đà 9 tầng và tượng Phật A Di Đà. Bảo tháp Di Đà có cấu trúc hài hòa và kiên cố, gồm 9 tầng. Tầng trên cùng của tượng thờ Đức Từ Lô Giá Na Phật - đây là bức tượng được thỉnh từ Myanmar, làm bằng đá ngọc bích. Các tầng còn lại được sơn son thếp vàng, thờ các tượng Phật. Tầng cuối cùng thờ Đức Chuẩn Đề Bồ Tát - tượng được tạc với nhiều cánh tay cầm pháp khí, thể hiện quyền uy, sự linh thiêng của Bồ Tát từ bi. Tượng Phật A Di Đà được làm bằng đá cẩm thạch, có chiều cao lên tới 9m và nặng 9 tấn. Hiện nay, đây cũng là bức tượng bằng đá cẩm thạch lớn nhất trên cả nước. Bảo tháp Di Đà 9 tầng và tượng Phật A Di Đà tạo nên một khung cảnh trầm mặc, uy nghiêm và thanh tịnh khiến người chiêm bái có cảm giác đi vào cõi tịnh độ giữa nhân gian. Từ lâu, chùa đã trở thành chốn tâm linh được các phật tử, người dân thành phố và các địa phương đến tham quan chiêm bái để tìm sự

binh an trong tinh thần, lắng đọng tâm hồn, thanh thần cõi lòng sau bao bận bề, lo toan của cuộc sống.

Cùng với hoạt động của các ngôi chùa, Phật giáo Quảng Bình còn tiến hành nhiều hoạt động mang tính sự kiện, phù hợp với đạo lý của người Việt, phù hợp với tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thờ cúng các anh hùng dân tộc. Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh Quảng Bình đã có các hoạt động tình nghĩa, nhân đạo; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đại lễ cầu siêu chư vị anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ Minh Hóa, hang Lèn Hà (huyện Tuyên Hóa)...; tổ chức đại lễ cầu siêu tưởng nhớ 50 năm ngày hy sinh của 8 Thanh niên xung phong và 5 chiến sĩ pháo binh tại Hang Tám Cô...., đây có thể xem là những lợi thế lớn để du lịch tâm linh khai thác phát triển.

Bên cạnh hệ thống các ngôi chùa, ở Quảng Bình còn có nhiều các di tích khác gắn với loại hình du lịch tâm linh. Điển hình trong số đó có thể kể đến đền thờ Liễu Hạnh công chúa. Đền thờ Liễu Hạnh công chúa có vị trí nổi bật. Đền thờ nằm trong quần thể di tích danh lam thắng cảnh Đèo Ngang, nay thuộc xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch. Đền thờ Liễu Hạnh là ngôi đền thờ công chúa thứ hai của Ngọc Hoàng, là di tích tín ngưỡng dân gian với hình tượng Mẫu Liễu Hạnh trong đời sống tâm linh của dân tộc, nhằm tôn thờ, vinh danh người phụ nữ, bà mẹ Việt trong thời cổ đại. Đây cũng là điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của người bản địa nói riêng và du khách từ mọi miền nói chung. Vào tháng giêng, lượng du khách tứ phương đến văn cảnh đền ngày một đông. Đền được đánh giá là điểm di tích văn hóa tâm linh nổi bật trong việc thúc đẩy kinh tế du lịch tỉnh Quảng Bình.

Đền tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Đường 20 Quyết thắng - Hang Tám Cô: Đường 20 Quyết Thắng là một trong những minh chứng sinh động về con đường của tuổi trẻ với ý chí quyết tâm “chọc thủng Trường Sơn, mở đường thắng lợi”. Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, Đường 20 Quyết Thắng là một trong những tuyến đường bị kẻ thù tập trung đánh phá hết sức ác liệt. Kẻ địch đã dội hàng ngàn tấn bom đạn xuống Đường 20 nhằm chặt đứt tuyến giao thông huyết mạch này của ta. Nhưng âm mưu đó đã thất bại trước ý chí kiên cường, lòng dũng cảm của các chiến sĩ, thanh niên xung phong hoạt động trên tuyến đường. Tháng 11/1972, trước cửa hang Tám Cô, máy bay Mỹ đánh sập hang đá ở Km16 Đường 20 Quyết Thắng, chôn vùi 8 thanh niên xung phong đang làm nhiệm vụ san lấp hố bom để thông đường. Sự hy sinh anh dũng của 8 thanh niên xung phong đang độ tuổi đôi mươi tại hang đá này đã trở thành biểu tượng cao cả cho lòng yêu nước. Đường 20 Quyết Thắng, hang Tám Cô là chứng tích hào hùng về thời kỳ đã qua, là một trong những địa danh lịch sử văn hóa tiêu biểu của các thế hệ thanh niên Việt Nam. Mặt khác, Đường 20 Quyết Thắng nằm trong địa phận Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng - là Di sản Thiên nhiên thế giới đã được UNESCO công nhận. Ngày nay, hang Tám Cô là điểm du lịch tâm linh thu hút nhiều khách du lịch thập phương khi đến Quảng Bình.

Vũng Chùa - Đảo Yến (xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch) là một địa danh nổi tiếng ở phía Bắc Quảng Bình. Đây là

một bãi biển còn khá hoang sơ, cảnh sắc non nước hữu tình cùng hệ thực vật khá phong phú, đa dạng. Về vị trí địa lý, địa danh Vũng Chùa - Đảo Yến được bao bọc bởi đảo Hòn Nôm, Hòn Gió và Hòn La nên rất kín gió. Trái ngược với các bãi biển như Nhật Lệ, Đá Nhảy tương đối sầm uất thì vùng biển Vũng Chùa còn tương đối vắng vẻ, tạo ra một không gian yên tĩnh cùng với làn nước xanh, cát trắng hết sức thơ mộng. Nhà văn hóa Cao Xuân Dục thời Nguyễn đã gọi Vũng Chùa là vịnh La Sơn, và đánh giá đây là một trong những thắng cảnh đẹp nằm trong vịnh Hòn La: “*Vịnh La Sơn được bao bọc bởi những ngọn núi vững chãi như bức tường thành, phía đất liền là dãy Hoành Sơn “thể như rồng cuộn hổ ngồi, trùng trùng điệp điệp lan ra tận biển” với đỉnh mũi Rồng che chắn phía tây - bắc, ở phía đông có nhiều đảo nhỏ*” [9]. Đảo Yến (hay đảo Nôm) được ví như một bức bình phong nổi lên giữa biển, người dân địa phương tương truyền thể của Đảo yến là thể hổ phục, nằm trấn giữ đất liền và biển lớn.

Sau khi Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời, Vũng Chùa - Đảo Yến được chọn là nơi đặt lăng mộ của Người. Bên cạnh vẻ đẹp tự nhiên của Vũng Chùa - Đảo Yến, cùng với tình cảm yêu mến của nhân dân dành cho Đại tướng, nơi đây đã trở thành điểm du lịch tâm linh nổi tiếng, hàng ngày tiếp đón đông đảo du khách trong và ngoài nước đến viếng mộ Đại tướng và văn cảnh, nhất là vào các ngày lễ lớn. Trong dịp nghỉ lễ 30/04/2024, Vũng Chùa đã tiếp đón tổng cộng 32.397 đoàn khách với 32.898 lượt người đến tham quan².

²Số liệu được tác giả tập hợp từ Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Quảng Trạch.

Quảng Bình còn có những điểm du lịch mang tính văn hóa lịch sử cao như: Đền tưởng niệm liệt sĩ Trường Sơn bên phà Long Đại, nơi hẳn sâu trong ký ức những người lính Trường Sơn về sự hy sinh của hai tập thể thanh niên xung phong quê ở Nghệ An và Thái Bình. Lăng mộ Lê thành hầu Nguyễn Hầu Cảnh; tượng đài Mẹ Suốt; Nhà lưu niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp... Đền Quảng Bình, thăm viếng những điểm du lịch tâm linh, du khách không chỉ được thăm quan các di tích mà còn có cơ hội thưởng ngoạn cảnh sắc thiên nhiên, tìm hiểu về những giá trị văn hóa, lịch sử của mỗi điểm đến. Từ đó góp phần nâng cao nhận thức của mỗi một người dân trong việc giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống.

3. CÁC GIẢI PHÁP KHAI THÁC HỆ THỐNG ĐỀN, CHÙA PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH Ở QUẢNG BÌNH

3.1. Những ưu điểm, hạn chế trong khai thác hệ thống đền, chùa đối với việc phát triển du lịch tâm linh ở Quảng Bình

Gắn liền với văn hóa phương Đông nông nghiệp, loại hình du lịch tâm linh ở Việt Nam được người dân đặc biệt quan tâm. Hơn nữa, Quảng Bình là địa phương có nhiều di tích lịch sử, văn hóa, thắng cảnh có giá trị nổi tiếng, cũng là vùng đất giao thoa văn hóa từ cả hai miền Bắc Nam. Trong lịch sử hình thành, đấu tranh dựng nước và giữ nước, còn lưu giữ được nhiều di tích văn hóa lịch sử, những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể phục vụ phát triển du lịch. Hiện nay, Quảng Bình có gần 60 ngôi chùa, tập trung chủ yếu ở vùng đồng bằng, dân cư đông đúc, phân bố tại Đồng Hới, Quảng Ninh, Lệ Thủy, Bố Trạch và Quảng Trạch.

Với sự mến mộ đạo Phật, cùng sự đồng hành của Phật giáo trong nền văn hóa dân tộc, ở Quảng Bình các ngôi chùa đang dần được trùng tu, số lượng tín đồ đạo Phật ngày càng tăng lên. Du lịch tâm linh Phật giáo Quảng Bình bước đầu thu hút được sự quan tâm của nhiều du khách, là sự lựa chọn không thể thiếu trong hành trình du lịch của khách tham quan khi đến với quê hương Quảng Bình.

Tuy nhiên, việc khai thác hệ thống đền, chùa nhằm phát triển du lịch tâm linh ở Quảng Bình gặp nhiều khó khăn. Các chủ trương, chính sách nhằm phát triển du lịch tại Quảng Bình đã được nêu ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, tuy nhiên việc triển khai vẫn còn bất cập. Cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư tương xứng với vị trí của các cơ sở đền, chùa. Loại hình du lịch tâm linh có tính chất nghiêm trang, gắn liền với truyền thống văn hóa của người Việt, không phù hợp với tất cả mọi đối tượng, đặc biệt là giới trẻ. Mặt khác, thời gian diễn ra các lễ hội ở các địa điểm du lịch tâm linh gắn liền với các ngày lễ tết, rằm (Rằm tháng giêng, rằm tháng ba, lễ Phật đản...), thời gian ngắn gây khó khăn cho việc tham gia các hoạt động chính của lễ hội. Bên cạnh những ngôi chùa được xây dựng ở vùng đồng bằng, có một số đền, chùa ở vị trí khá xa trung tâm.

3.2. Các giải pháp khai thác có hiệu quả hệ thống đền, chùa nhằm phát triển du lịch tâm linh ở Quảng Bình

Với sự quan tâm của các cấp chính quyền, du lịch Quảng Bình đang ngày càng hoàn thiện và có những khởi sắc mới. Tuy nhiên, ngành du lịch Quảng Bình vẫn chưa khai thác một cách tối đa những giá trị, tiềm năng sẵn có về tự nhiên cũng như các giá trị văn hóa tinh thần từ hệ thống di tích đền,

chùa tại địa phương. Để du lịch nói chung và du lịch tâm linh nói riêng tại Quảng Bình đạt kết quả cao, thiết nghĩ ngành du lịch cần đề ra được những giải pháp mang tính định hướng lâu dài, cụ thể và thiết thực hơn, phù hợp với nhu cầu trong từng giai đoạn. Trong khuôn khổ của bài viết, nhóm tác giả mạnh dạn đề xuất một số giải pháp như sau:

Giải pháp 1: Xây dựng tuyến du lịch và tour du lịch tâm linh.

Du lịch tâm linh có đặc điểm riêng là gắn liền với sự kiện lịch sử, văn hóa địa phương nên mỗi địa phương có giải pháp riêng. Tuy nhiên, các địa phương cần có những liên kết để tạo sự thống nhất và khoa học, tạo sự thuận lợi cho du khách. Các tour du lịch tâm linh có thời gian ngắn, tính chất nghiêm trang, tập trung vào các ngày Lễ, Tết (Tết Nguyên đán, Tết Nguyên tiêu) để khách du lịch ngắm cảnh chùa, cầu an, cầu phúc nên việc thiết kế tour sẽ phù hợp nhu cầu và mong muốn của khách thập phương. Việc xây dựng tuyến du lịch và tour du lịch tâm linh giúp cho khách hàng có lòng tin nhất định đối với hành trình trải nghiệm của họ bởi vì họ sẽ có được cái nhìn toàn diện về những trải nghiệm sắp tới của họ; họ sẽ có được sự thoải mái và an tâm bởi các điều khoản được minh bạch về thông tin cũng như các chính sách rõ ràng; họ sẽ có được những lựa chọn phù hợp với điều kiện về thời gian, sức khỏe, điều kiện kinh tế của bản thân. Chính lẽ đó, khi chúng ta xây dựng các tour du lịch tâm linh cần đặc biệt chú trọng đến các yếu tố có tầm ảnh hưởng đến chất lượng các tour, tuyến du lịch. Yếu tố đầu tiên cần quan tâm đó là các dịch vụ du lịch phải đảm bảo và đáp ứng tốt nhất yêu cầu của du khách khi trải nghiệm du lịch tâm linh đó là hướng đến sự thanh tịnh,

sự tôn nghiêm, sự bình an và tinh tế. Bên cạnh đó việc chú trọng đến sự an toàn, đến điều kiện của cơ sở hạ tầng cũng là một trong những yếu tố then chốt cần quan tâm khi thiết kế, xây dựng các tour, tuyến du lịch tâm linh. Trong những năm gần đây, hoạt động du lịch ở Quảng Bình có những đột phá. Một trong những nội dung đó là việc du lịch tỉnh nhà đã triển khai xây dựng nên các tuyến du lịch gắn với các di sản lịch sử văn hóa, tạo sự hấp dẫn mới mẻ với du khách như: Đền tưởng niệm liệt sĩ Trường Sơn bến phà Long Đại, Nhà lưu niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Đền tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Đường 20 Quyết thắng - Hang Tám Cô, Vũng Chùa - Đảo Yến, Lăng mộ Lê thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh... Đồng Hới, Quảng Ninh, Lệ Thủy, Bố Trạch là những địa phương có nhiều công trình văn hóa, nhiều chùa, đền được xây dựng. Do đó, du lịch tâm linh ở Quảng Bình có thể được thiết kế thành các tour du lịch là cần thiết và hợp lý. Đồng thời, để việc khai thác các di tích tôn giáo như chùa, đền đạt kết quả tốt nhất, hoạt động du lịch Quảng Bình cũng có thể xây dựng thành các tuyến du lịch tâm linh theo điểm kết nối với du lịch của các địa phương liên kề như Hà Tĩnh, Quảng Trị, Huế.

Giải pháp 2: Ứng dụng công nghệ thông tin để thúc đẩy, quảng bá du lịch.

Sự phát triển của công nghệ thông tin góp phần rất lớn trong việc thúc đẩy nền kinh tế nói chung, hoạt động du lịch nói riêng. Việc ứng dụng công nghệ thông tin với sự đa dạng các loại hình quảng bá du lịch, các dịch vụ tiện ích trên nền tảng ấy sẽ là một trong những giải pháp hiệu quả. Những thông tin, hình ảnh về các giá trị văn hóa tâm linh cần được cập nhật lên các trang

web chính thức của địa phương. Nhờ đó, khách du lịch có thể tham khảo thông tin trang facebook, sử dụng google map để chủ động trong việc lựa chọn tuyến, tour du lịch.

Đối với chính quyền địa phương các cấp: tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với Ban Tôn giáo tỉnh, Ban Trị sự Phật giáo tỉnh để có sự thống nhất về các chương trình hành động, nội dung hoạt động tại các cơ sở thờ tự đền, chùa cũng như các hoạt động khác có liên quan và đưa các thông tin lên trang web chính thức của địa phương. Tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về du lịch tâm linh, gắn văn hóa du lịch với tín ngưỡng tôn giáo trên các phương tiện thông tin đại chúng; thực hiện một cách đúng đắn các quan điểm, chính sách của nhà nước về văn hóa và tôn giáo để xây dựng và phát triển du lịch tâm linh, từ đó có thể đưa lại những giá trị tinh thần tiến bộ cho xã hội, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Giải pháp 3: Đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên du lịch cơ hữu tại địa phương, hướng tới “mỗi người dân là một hướng dẫn viên du lịch”.

Đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên du lịch cơ hữu tại địa phương, hướng tới “mỗi người dân là một hướng dẫn viên du lịch” cũng là một trong những giải pháp thúc đẩy hoạt động du lịch nói chung, du lịch tâm linh nói riêng.

Du lịch tâm linh vốn có tính đặc thù, gắn với văn hóa vùng miền ở mỗi địa phương. Chính vì vậy, để đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp, các cơ sở đào tạo cần trung tâm ý kiến của các địa phương cùng các ban ngành liên quan để thiết kế nội dung đào tạo phù hợp với đặc trưng, điều kiện, con người và văn hóa bản địa.

Trên cơ sở xây dựng chương trình đào tạo, các địa phương chủ động phối hợp với các cơ sở đào tạo uy tín triển khai kế hoạch đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên cơ hữu. Chính đội ngũ cơ hữu này sẽ là những hướng dẫn viên có nhiều am hiểu về văn hóa, phong tục, đặc trưng tín ngưỡng vùng miền cũng như những am hiểu về địa lý, lịch sử của địa phương. Trong quá trình đào tạo, cần chú trọng phát triển các kỹ năng mềm cho đội ngũ cơ hữu, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp.

Như vậy, với giải pháp đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên du lịch cơ hữu tại địa phương sẽ tạo điều kiện cho du khách tận dụng tối đa nguồn thông tin từ các địa điểm du lịch tâm linh của người dân bản địa bởi họ được mệnh danh là “tù điểu bách khoa của địa phương”. Bên cạnh đó, giải pháp này đồng thời cũng là một trong những giải pháp tạo cơ hội việc làm cho người dân địa phương.

4. KẾT LUẬN

Quảng Bình không chỉ là vùng đất “địa linh nhân kiệt”, gắn với những thăng trầm trong lịch sử dân tộc mà còn là địa danh với nhiều cảnh quan đẹp, là vùng đất tâm linh với những di tích văn hóa lịch sử nổi tiếng. Các di tích văn hóa lịch sử, hệ thống đền, chùa tại Quảng Bình là những công trình có giá trị rất lớn, phục vụ cho sự phát triển du lịch, nhất là du lịch tâm linh của tỉnh nhà, mang đến cho du khách những trải nghiệm ý nghĩa.

Thông qua nội dung bài viết, nhóm tác giả đã tổng quan, giới thiệu được một số di tích đền, chùa ở tỉnh Quảng Bình; phân tích một số thực trạng của du lịch văn hóa tâm linh ở Quảng Bình. Từ đó bài viết đã mạnh dạn đề xuất ba nhóm giải pháp chính để khai thác có hiệu quả tiềm năng du lịch tâm linh tại Quảng Bình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Dương Văn An (2016), *Ô Châu cận lục*, Nxb Thuận Hóa - Sở Khoa học & Công nghệ Quảng Bình (Hiệu đính - dịch chú: Trần Đại Vinh).
- [2] Phạm Ngọc Hiền (2012), *Những ngôi chùa của tỉnh Quảng Bình*, Nxb Thuận Hóa.
- [3] Lê Minh (2019), Phát huy tiềm năng du lịch tâm linh ở Quảng Bình, *Tạp chí văn hóa Quảng Bình*, số 3/2019.
- [4] Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình (2016), *Cổ tự Hoằng Phúc vô song phúc địa*, Nxb Thuận Hóa.
- [5] Võ Văn Tường (1998), *Những ngôi chùa danh tiếng ở Việt Nam*, Nxb VHTT, Hà Nội.
- [6] Tỉnh ủy Quảng Bình (2019), *Quảng Bình 30 năm đổi mới và phát triển*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- [7] “*Du lịch tâm linh ở Việt Nam - Thực trạng và định hướng phát triển*”, <https://itdr.org.vn/du-lich-tam-linh-o-viet-nam-thuc-trang-va-dinh-huong-phat-trien>.
- [8] “*Quảng Bình: phục dựng, tôn tạo chùa Hoằng Phúc 700 năm tuổi*”, <https://vtv.vn/trong-nuoc/quang-binh-phuc-dung-ton-tao-chua-hoang-phuc-700-nam-tuoi-20141202044858487.htm>.
- [9] “*Vũng Chùa - Đảo Yến nơi yên nghỉ Đại tư ớ ng V ỗ N g u y ệ n G i á p*”, <https://phongnhaexplorer.com/thong-tin-du-lich-quang-binh/tim-hieu-vung-chua-dao-yen-noi-an-tang-dai-tuong-vo-nguyen-giap.html>.

Liên hệ:

TS. Lại Thị Hương

Khoa Sư phạm, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: huonglt@quangbinhuni.edu.vn

Ngày nhận bài: 08/12/2023

Ngày gửi phản biện: 02/6/2024

Ngày duyệt đăng: 26/02/2025